

Phụ lục
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG; THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
BỊ BỎ LĨNH VỰC TRỒNG TRỌT VÀ BẢO VỆ THỰC VẬT THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG
QUẢN LÝ CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /01/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh)

1. Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực trồng trọt

Số TT	Mã số TTHC	Tên TTHC được sửa đổi, bổ sung	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
01	1.012001	Cấp Thẻ giám định viên quyền đối với giống cây trồng	15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã; - Trực tuyến qua Cổng dịch vụ công Quốc gia, địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn/ ; - Qua dịch vụ bưu chính công ích.	Không	- Khoản 3 Điều 201 Luật Sở hữu trí tuệ năm 2005 (được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 36/2009/QH12; Luật số 07/2022/QH15); - Điều 112 Nghị định số 65/2023/NĐ-CP ngày 23/8/2023 của Chính phủ; - Điều 16 Nghị định số 15/2026/NĐ-CP ngày 14/01/2026 của Chính phủ.
02	1.012002	Cấp lại Thẻ giám định viên quyền đối với giống cây trồng	- 10 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. - Trường hợp Thẻ	- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã;	Không	- Điều 112 Nghị định số 65/2023/NĐ-CP ngày 23/8/2023 của Chính phủ; - Điều 16 Nghị định số

			giám định viên quyền đối với giống cây trồng bị lỗi do UBND tỉnh gây ra: 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được yêu cầu của người được cấp Thẻ.	- Trực tuyến qua Cổng dịch vụ công Quốc gia, địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn/; - Qua dịch vụ bưu chính công ích.		15/2026//NĐ-CP ngày 14/01/2026 của Chính phủ.
03	1.011999	Thu hồi Thẻ giám định viên quyền đối với giống cây trồng theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân	Kể từ ngày nhận được yêu cầu thu hồi đến khi người được cấp Thẻ có ý kiến: 30 ngày.	- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã; - Trực tuyến qua Cổng dịch vụ công Quốc gia, địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn/; - Qua dịch vụ bưu chính công ích	Không	- Khoản 3 Điều 201 Luật Sở hữu trí tuệ năm 2005 (được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 36/2009/QH12; Luật số 07/2022/QH15); - Điều 112 Nghị định số 65/2023/NĐ-CP ngày 23/8/2023 của Chính phủ; - Điều 16 Nghị định số 15/2026/NĐ-CP ngày 14/01/2026 của Chính phủ.
04	1.012003	Cấp Giấy chứng nhận tổ chức giám định quyền đối với giống cây trồng	15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã; - Trực tuyến qua Cổng dịch vụ công Quốc gia, địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn/;	Không	- Khoản 2 Điều 201 Luật Sở hữu trí tuệ năm 2005 (được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 36/2009/QH12; Luật số 07/2022/QH15); - Điều 113 Nghị định số 65/2023/NĐ-CP ngày 23/8/2023 của Chính phủ; - Điều 17 Nghị định số

				- Qua dịch vụ bưu chính công ích		15/2026/NĐ-CP ngày 14/01/2026 của Chính phủ.
05	1.012004	Cấp lại Giấy chứng nhận tổ chức giám định quyền đối với giống cây trồng	- 10 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. - Trường hợp Giấy chứng nhận tổ chức giám định quyền đối với giống cây trồng bị lỗi do UBND tỉnh: 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được yêu cầu của tổ chức giám định quyền đối với giống cây trồng.	- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã; - Trực tuyến qua Cổng dịch vụ công Quốc gia, địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn/; - Qua dịch vụ bưu chính công ích	Không	- Điều 113 Nghị định số 65/2023/NĐ-CP ngày 23/8/2023 của Chính phủ; - Điều 17 Nghị định số 15/2026/NĐ-CP ngày 14/01/2026 của Chính phủ.
06	1.012000	Thu hồi Giấy chứng nhận tổ chức giám định quyền đối với giống cây trồng theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân	Kể từ ngày nhận được yêu cầu thu hồi đến khi tổ chức được cấp Giấy chứng nhận có ý kiến: 30 ngày	- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã; - Trực tuyến qua Cổng dịch vụ công Quốc gia, địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn/; - Qua dịch vụ bưu chính công ích	Không	- Khoản 2 Điều 201 Luật Sở hữu trí tuệ năm 2005 (được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 36/2009/QH12; Luật số 07/2022/QH15); - Điều 113 Nghị định số 65/2023/NĐ-CP ngày 23/8/2023 của Chính phủ quy. - Điều 17 Nghị định số 15/2026/NĐ-CP ngày 14/01/2026 của Chính phủ.

2. Danh mục thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực Bảo vệ thực vật

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Tên VBQPPL quy định bãi bỏ thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
01	1.007931	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán phân bón	Luật số 146/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 luật trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường	Bảo vệ thực vật	Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật
02	1.007932	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán phân bón	Luật số 146/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 luật trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường	Bảo vệ thực vật	Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật
03	1.004546	Cấp Thẻ hành nghề xử lý vật thể thuộc diện kiểm dịch thực vật	Luật số 146/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 luật trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường	Bảo vệ thực vật	Sở Nông nghiệp và Môi trường
04	1.004524	Cấp lại Thẻ hành nghề xử lý vật thể thuộc diện kiểm dịch thực vật	Luật số 146/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 luật trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường	Bảo vệ thực vật	Sở Nông nghiệp và Môi trường